

Lai Vung, ngày 23 tháng 11 năm 2020

Số: 89/2022/QĐST-DS.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Cao Diễm.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Nguyễn Chí Công;
Nguyễn Phát Triển.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 302/2021/TLST-DS, ngày 08 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Trần Thị L, sinh năm: 1975. Địa chỉ: xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.
- *Bị đơn:* Nguyễn Văn Bé S, sinh năm 1961. Địa chỉ: xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Trần Thị L yêu cầu Nguyễn Văn Bé S trả cho Trần Thị L số tiền nợ vốn là 50.351.000 đồng (Năm mươi triệu, ba trăm năm mươi một nghìn đồng), lãi không yêu cầu.

- Nguyễn Văn Bé S đồng ý trả cho Trần Thị L số tiền nợ là 50.351.000 đồng (Năm mươi triệu, ba trăm năm mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

+ Nguyễn Văn Bé S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.517.500 đồng (Hai triệu, năm trăm mười bảy nghìn, năm trăm đồng).

+ Hoàn trả lại cho Trần Thị L 1.258.800 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005364 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cao Diễm